TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 54/2018/HS-ST Ngày 28-3-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Khoa.

2. Bà Lò Thị Dung.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Mai Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Ngần Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C), sinh ngày 10 tháng 6 năm 1965 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Tổ 01, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn Q (đã chết) và bà Cà Thị Đ, sinh năm 1941; có vợ là Quàng Thị O, sinh năm 1975 và 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 11 năm 2017 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 23/11/2017, Tổ công tác Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng ngà bên trong chứa cục, bột màu trắng (thu giữ tại túi áo ngực bên trái T đang mặc, T khai nhận là Hêrôin mua để sử dụng).

Quá trình điều tra, Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân nghiện ma túy, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/11/2017, Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) đi xe Bus từ nhà ở tổ 01, phường C, thành phố Sơn La xuống khu vực chợ cấp II thuộc tổ 4, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La tìm mua Hêrôin sử dụng. T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Hêrôin với giá 200.000,đ. Sau đó, T cất gói Hêrôin vừa mua được vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi xe Bus về khu vực tổ 01, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La tìm nơi sử dụng, vừa xuống xe Bus thì Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) bị Công an thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng thu giữ.

Ngày 24/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả:

Chất cục, bột màu trắng trong gói giấy màu trắng ngà thu giữ của Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) có trọng lượng là 0,32 gam. Trích 0,12 gam (ký hiệu LT1) làm mẫu gửi phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 29/KLMT ngày 28/11/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu LT1 là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,12gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0,32gam; Loại chất Hêrôin.

Về nguồn gốc 0,32gam Hêrôin bị thu giữ: Bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực tổ 4, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 183/KSĐT ngày 27/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét

các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 23/11/2017 tại tổ 01 – P. Chiềng Cơi – TP Sơn La", mặt sau có chữ ký và họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa , bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát , đề nghị Hộ i đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do nghiện chất ma túy, ngày 23/11/2017, Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) đã có hành vi cất giấu trái phép 0,32 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 01, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 23/11/2017 tại tổ 01, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) cùng vật chứng thu giữ là 01 gói giấy màu trắng ngà bên trong chứa cục, bột màu trắng, có trọng lượng 0,32 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 29/KLMT ngày 28/11/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Hoàng Văn C, sinh năm 1963, trú tại: Bản M, phường C, thành phố Sơn La , tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) phạm tội với tổng trọng lượng 0,32 gam Hêrôin, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Năm 1997, bị Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt 26 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm tù giam về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (đều đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bố của bị cáo là ông Lò Văn Q là người có công với cách mạng , được tặng Huân chương chiến công hạng Ba năm 1962, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba năm 1963, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì năm 1965 nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Trong khi lượng hình, hội đồng xét xử có xem xét áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/20017 của Quốc hội khóa 14. Theo đó, khung hình phạt của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự năm 2015 quy định mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đồng thời, tại thời điểm xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Do đó cần xem xét áp dụng khung hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo. Ngoài ra, trường hợp bố bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực tổ 4, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) phải chịu trách nhiệm về số ma tuý bị thu giữ.

[5] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 0,2 gam Hêrôin còn lại trong vụ án sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh mảnh giấy một mặt màu trắng ngà một mặt màu vàng là vật dùng để cất giấu ma túy và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] *Về án phí:* Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 23/11/2017). Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 23/11/2017 tại tổ 01 – P. Chiềng Cơi – TP Sơn La", mặt sau có chữ ký và họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: Lò Văn C) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/3/2018)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Phan Thị Hoa